

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Tỷ giá USD thủng mốc 25.000 đồng, NHNN có thể điều hành chính sách tiền tệ 'lỏng tay' hơn
- Xu hướng huy động và cho vay trong nửa cuối năm 2024
- VIS Rating: Ngân hàng nhỏ có nợ xấu gia tăng, dễ chịu rủi ro thanh khoản

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Việt Nam đang có điều kiện tốt để tiến sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu
- Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Goldman Sachs giảm khả năng kinh tế Mỹ suy thoái
- Trung Quốc giữ nguyên lãi suất cho vay chuẩn ở mức cố định hàng tháng

Bảng chỉ số

(Thứ Tư, ngày 21/08/2024)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,272.55	↑	0.87%
HNX - INDEX	237.31	↑	0.55%
DOW JONES INDUS	40,834.97	↓	-0.15%
EURO STOXX 50 PR	4,857.58	↓	-0.28%
CSI 300 INDEX	3,332.70	↓	-0.72%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	81.000		0.00%
Quốc tế (USD/Oz)	2,513.40	↑	0.33%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.246	↓	-0.02%
DXY	101.39	↓	-0.45%
EUR/USD	1.1128	↑	0.42%
USD/JPY	145.43	↓	-0.60%
USD/CNY	7.1293	↓	-0.14%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	74.04	↑	0.05%
----------------------	-------	---	-------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số DXY trên đà giảm trong phiên giao dịch vừa qua (-0.51%) ở mức 101.38, tiếp tục xuống mức thấp nhất 7 tháng, khi các nhà giao dịch đang chờ đợi các bình luận từ Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang (FED) vào cuối tuần này, có thể cung cấp manh mối về tốc độ của chu kỳ nới lỏng tiền tệ của Mỹ. Thị trường đang định giá 94 bps cho việc cắt giảm lãi suất của FED trong 2024. Phần lớn các nhà kinh tế trong cuộc thăm dò của Reuters dự kiến FED sẽ nới lỏng 25 bps/mỗi cuộc họp trong 3 cuộc họp còn lại của 2024. Kỳ vọng về kết quả bầu cử tổng thống Mỹ đang gây áp lực lên USD. Các nhà đầu tư dự kiến USD có thể tăng trở lại trong trường hợp ông Trump chiến thắng vì thuế quan sẽ hỗ trợ đồng tiền và chi tiêu tài chính cao hơn. Dữ liệu chỉ ra vài tuần tới, FED sẽ đưa ra quyết định cắt giảm 50-75 bps trong 2024, hay mức 150 bps trở lên. Hội nghị Jackson Hole là cơ hội đầu tiên để FED đẩy lùi khả năng cắt giảm 50 bps tại 1 trong 3 cuộc họp còn lại của năm. Trong khi sự suy thoái của thị trường lao động dẫn đến kỳ vọng nới lỏng tiền tệ nhanh hơn, thì doanh số bán lẻ lạc quan đã khiến thị trường thay đổi kỳ vọng. Tuy nhiên, nền kinh tế Mỹ vẫn “dễ bị suy thoái nếu có cú sốc tài chính”.



- Tỷ giá GBP/USD trên đà tăng 0.31% sv phiên giao dịch trước đó, đạt mức 1.3034 mức cao nhất kể từ 25/7. Tỷ giá EUR/USD tăng 0.42%, ở mức 1.1108, mức cao nhất kể từ 28/12 trong phiên giao dịch vừa qua. Cả 2 đồng tiền được hưởng lợi bởi sự sụt giảm mạnh của USD trong phiên giao dịch vừa qua. Trong khi đó, USD/JPY chốt phiên giao dịch ổn định quanh mức 146.9. Sức mạnh JPY trên đà tăng cao nhất trong gần 2 tuần nhưng đang cách khá xa mức cao nhất 7 tháng là 141.675 đạt được vào đầu tháng 8. Các đợt can thiệp của chính quyền Tokyo vào đầu tháng 7 và 1 đợt tăng lãi suất bất ngờ đã kéo JPY ra khỏi mức thấp nhất trong 38 năm là 161.9. Sự chú ý của nhà đầu tư sẽ đổ dồn vào sự xuất hiện của Thống đốc Ngân hàng Nhật Bản trước quốc hội vào 23/8.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Giá vàng thế giới tăng 9.7 USD, ở mức 2.514.8 USD/ounce. Giá vàng thế giới tiếp tục tăng kỷ lục vào ngày 20/8 và giữ vững trên mức quan trọng 2.500 USD/ounce nhờ sự suy yếu của USD và niềm tin ngày càng tăng của các nhà đầu tư vào quyết định xoay trục chính sách của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) tại cuộc họp tháng 9.

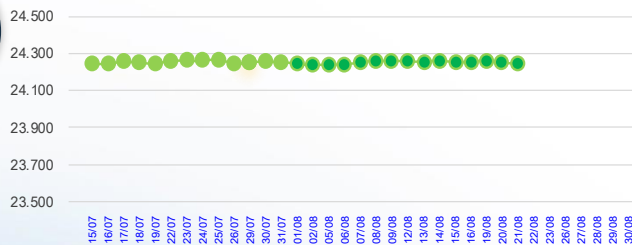


- Giá dầu Brent giảm 0.6%, ở mức 77.2 USD/thùng. Giá dầu WTI của Mỹ giảm 0.4%, giữ mức 73.17 USD/thùng. Giá dầu giảm dưới 1% xuống mức thấp nhất trong 2 tuần bởi mối lo ngại về nguồn cung ở Trung Đông lắng xuống sau khi Israel chấp nhận đề xuất giải quyết những bất đồng ngăn cản thỏa thuận ngừng bắn ở Gaza.

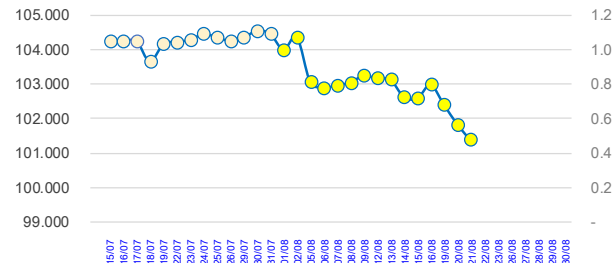
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



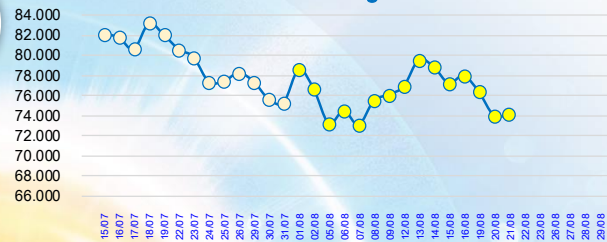
Tỷ giá trung tâm - Tháng 08/2024



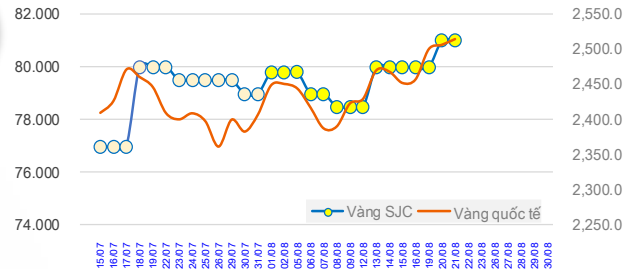
Chỉ số DXY - Tháng 08/2024



Giá dầu thô - Tháng 08/2024



Giá vàng - Tháng 08/2024



Tỷ giá USD thủng mốc 25.000 đồng, NHNN có thể điều hành chính sách tiền tệ 'lỏng tay' hơn



Tỷ giá USD/VND đã liên tục giảm sâu trong những ngày gần đây. Giá USD trong nước đồng loạt lao dốc trong bối cảnh sức mạnh USD có dấu hiệu suy yếu trên thị trường quốc tế, khi thị trường đánh giá lại triển vọng nói lỏng chính sách tiền tệ (CSTT) của FED trước thời điểm Hội nghị Chuyên đề của các ngân hàng trung ương (NHTW) tại Jackson Hole khai mạc vào cuối tuần này. Theo Bộ phận nghiên cứu thị trường ACB, với việc tỷ giá trên thị trường tự do hạ nhiệt nhanh chóng, trong khi USD suy yếu trở lại trước thềm Hội nghị quan trọng của các NHTW và việc không giữ được ngưỡng hỗ trợ 25.100 trong tuần trước có thể khiến xu hướng giảm của tỷ giá sẽ chưa dừng lại trong tuần này. Ở phương diện khác, việc tỷ giá hạ nhiệt nhanh chóng sẽ tạo điều kiện cho Ngân hàng Nhà nước (NHNN) thực hiện CSTT nói lỏng hơn, nhằm hỗ trợ thanh khoản cho hệ thống NH và nền kinh tế (KT). Trong bối cảnh sức ép tỷ giá hạ nhiệt, phiên ngày 5/8, NHNN đã đồng loạt ▼0,25 điểm % lãi suất (LS) OMO và LS tín phiếu. Động thái này được giới phân tích đánh giá sẽ giúp hỗ trợ thanh khoản hệ thống, góp phần hạ nhiệt LS trên thị trường liên ngân hàng (NH). "Điều này cho thấy NHNN đang tự tin trong vấn đề kiểm soát tỷ giá và NHNN sẵn sàng thực hiện các CSTT hỗ trợ nền KT khi có cơ hội", Công ty chứng khoán Phú Hưng nhận định. VCBS cũng cho rằng, trong điều kiện KT vĩ mô ghi nhận những dấu hiệu khả quan, cùng định hướng điều hành của NHNN, thanh khoản được kỳ vọng ổn định và dồi dào hơn, LS liên NH có thể giảm trở lại.

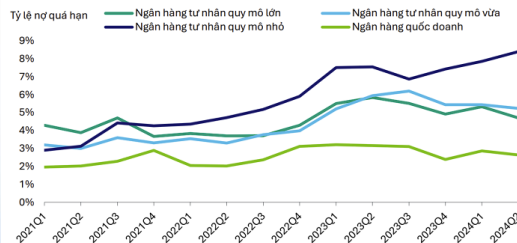
Xu hướng huy động và cho vay trong nửa cuối năm 2024



Ông Nguyễn Quang Huy - CEO Khoa Tài chính - NH Trường đại học Nguyễn Trãi đánh giá, trong bối cảnh 6 tháng đầu năm 2024, tỷ lệ LDR tăng phản ánh nỗ lực của các NH trong việc sử dụng vốn huy động để cho vay. Xu hướng tín dụng và huy động trong nửa cuối năm 2024 sẽ phụ thuộc vào CSTT, tình hình KT vĩ mô trong nước và quốc tế, các yếu tố thị trường quốc tế cũng như nội địa. Cụ thể: (i) CSTT của NHNN. Nếu NHNN duy trì hoặc cắt giảm LS để kích thích KT, các NH có thể tăng cường cho vay để hỗ trợ doanh nghiệp (DN) và cá nhân, có thể làm tăng tỷ lệ tín dụng sv huy động; (ii) Phụ thuộc vào tình hình KT vĩ mô. Nếu tăng trưởng KT tiếp tục duy trì ở mức tích cực, nhu cầu tín dụng từ DN và cá nhân sẽ tăng, thúc đẩy việc cho vay. Song song đó, nếu lạm phát ổn định cũng là cơ hội cho NHNN áp dụng các chính sách hỗ trợ tăng trưởng nền KT; (iii) Tình hình quốc tế và xuất nhập khẩu. Sự bất ổn KT toàn cầu hoặc các biến động trên thị trường tài chính quốc tế có thể ảnh hưởng đến dòng vốn đầu tư vào Việt Nam, từ đó tác động đến hoạt động tín dụng và huy động vốn của các NH; (iv) Sự phục hồi của thị trường bất động sản. Nếu phục hồi tích cực, các NH có thể gia tăng cho vay vào lĩnh vực này, tác động đến tỷ lệ LDR. PGS.TS. Nguyễn Hữu Huân - Giảng viên cấp cao Đại học KT Tp.HCM bổ sung thêm, dù tỷ lệ LDR tăng cho thấy được mức độ hiệu quả trong việc sử dụng dòng vốn huy động đã cải thiện. Theo tình hình KT hiện tại và tốc độ phục hồi KT cũng như nhu cầu vốn của nền KT, nhu cầu vốn tín dụng của nền KT sẽ thấp hơn mức 15%.

VIS Rating: ngân hàng nhỏ có nợ xấu gia tăng, dễ chịu rủi ro thanh khoản

Hình 2: Các ngân hàng nhỏ suy giảm chất lượng tài sản rõ rệt nhất

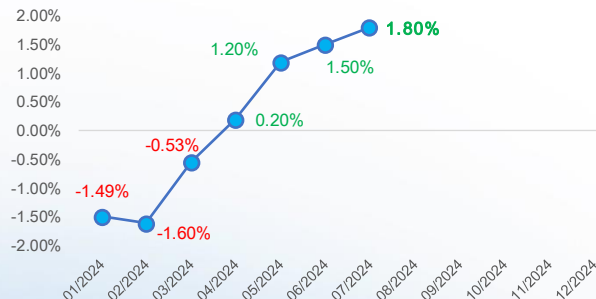


Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 27 ngân hàng niêm yết

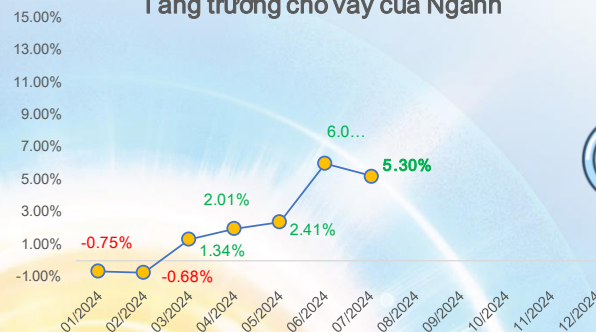
Trong Báo cáo cập nhật ngành NH 6 tháng đầu năm 2024, VIS Rating đã đưa ra cảnh báo về chất lượng tài sản của nhóm các NH nhỏ. Theo đó, trong khi tỷ lệ nợ xấu của ngành giữ ổn định ở mức 2,2%, nhóm NH nhỏ ghi nhận tỷ lệ nợ xấu hình thành mới cao hơn, chủ yếu từ phân khúc bán lẻ và SME. Các chuyên viên phân tích kỳ vọng môi trường LS thấp và các biện pháp chính sách nhằm hỗ trợ hoạt động kinh doanh ở nhiều lĩnh vực khác nhau sẽ giúp tăng khả năng trả nợ và giúp giảm các khoản nợ quá hạn. Ngoài ra, tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLCR) của ngành giảm xuống 82% từ mức 89% trong Q.I/2024. Ngược lại, LLCR của 1 số NH tư nhân tăng lên nhờ cải thiện chất lượng tài sản. Về vấn đề huy động, các NH nhỏ có mức tăng trưởng tiền gửi thấp và phải bù đắp bằng tăng nguồn vốn thị trường ngắn hạn. Trong khi đó, tài sản thanh khoản chiếm 21% tổng tài sản ngành, không thay đổi sv quý trước. Tuy nhiên, tài sản thanh khoản của các NH nhỏ đã ↓6% trong nửa đầu, trái ngược với mức ↑5% của Ngành. Vì vậy, NH nhỏ sẽ dễ bị tổn thương hơn trước rủi ro thanh khoản. Kỳ vọng, ROAA của Ngành sẽ tiếp tục được hưởng lợi từ nhu cầu vay vốn mạnh mẽ của các DN, sự cải thiện cho vay mua nhà khi nguồn cung nhà ở mới ra thị trường hồi phục, cũng như NIM ổn định bởi LS thấp. Quy mô vốn của các NH sẽ tiếp tục ở mức thấp trong nửa cuối do kế hoạch huy động vốn cổ phần mới hạn chế.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

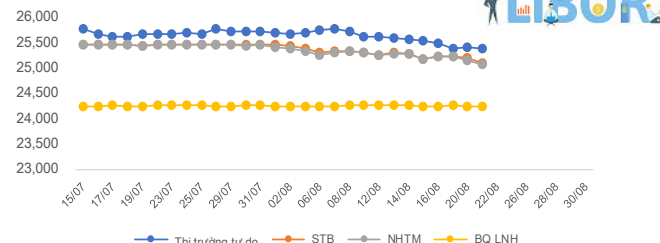
Tăng trưởng huy động của Ngành



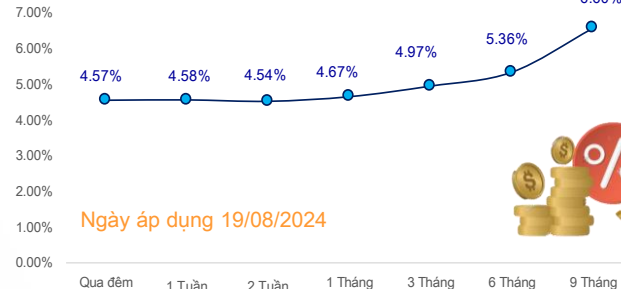
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 08/2024



Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Ngày áp dụng 19/08/2024



Việt Nam đang có điều kiện tốt để tiến sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu



Các chuyên gia quốc tế chia sẻ tại hội nghị “Fitch on Vietnam 2024”, với chính sách ưu đãi và tiềm năng vốn có, Việt Nam (VN) đang trở thành điểm đến hấp dẫn cho nhà đầu tư nước ngoài. Dự báo nguồn vốn FDI cuối năm sẽ có đà tăng trưởng tích cực. Trong bối cảnh các nước đang cạnh tranh rất mạnh để tham gia vào các chuỗi cung ứng toàn cầu VN có những lợi thế nhất định. VN đã tham gia nhiều FTAs và trở thành quốc gia đã ký kết FTAs với tất cả đối tác KT lớn toàn cầu. Dự báo FDI vào VN sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực trong những tháng cuối năm và đạt mức tương đương hoặc cao hơn sv 2023. VN đang có rất nhiều điều kiện thuận lợi để thu hút FDI. Cụ thể là tự do hóa với rất nhiều hiệp định thương mại; lợi thế về chi phí vận chuyển như kết nối đường biển, đường hàng không, hàng hải khá là tốt. VN đang nỗ lực chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; nỗ lực bắt kịp cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Việc dòng vốn FDI trên đà tăng trưởng xuất phát từ niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài đối với chính sách KT vĩ mô ổn định. Môi trường đầu tư của VN đang ngày càng thông thoáng và an toàn hơn. Ngoài ra, nhiều chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ DN được thực thi hiệu quả. Nhà nước luôn đồng hành, hỗ trợ cộng đồng DN ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh. Fitch Ratings đã nâng hạng tín nhiệm quốc gia lên mức BB+ với triển vọng ổn định; đồng thời nhấn mạnh VN đang có lợi thế trong thu hút FDI nhờ triển vọng KT tích cực... Có thể thấy rằng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài sẽ tiếp tục là điểm sáng trong các tháng cuối năm 2024, góp phần quan trọng phục hồi đà tăng trưởng của nền KT. Việc DN nước ngoài đầu tư tăng cao không chỉ giúp tạo ra việc làm, mà còn thúc đẩy chuyển giao công nghệ và nâng cao năng lực cạnh tranh của DN trong nước.

Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025



Theo Quyết định số 833/QĐ-TTg v/v điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương (NSTW) 2021-2025 của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương; phân bổ vốn từ nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi NSTW 2021 còn dư sau khi thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động của Chương trình phục hồi và phát triển KT-xã hội. Cụ thể, điều chỉnh **↓**3.096,187 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài nguồn NSTW 2021-2025 đã phân bổ cho Bộ Khoa học và Công nghệ để điều chỉnh tăng tương ứng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW 2021-2025 cho Bộ Ngoại giao 117,627 tỷ đồng và các địa phương: Yên Bái 7,253 tỷ đồng, Bắc Kạn 22,147 tỷ đồng, Phú Thọ 48,898 tỷ đồng, Hải Dương 75,584 tỷ đồng, Nghệ An 589,298 tỷ đồng, Hà Tĩnh 162,4 tỷ đồng, Quảng Trị 205,776 tỷ đồng, Ninh Thuận 62,1 tỷ đồng, Tp.HCM 1.503,314 tỷ đồng và Hậu Giang 301,79 tỷ đồng. Đồng thời, điều chỉnh **↓**6.038,954 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW 2021-2025 của các nhiệm vụ, dự án đã được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn để điều chỉnh tăng tương ứng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW 2021-2025 cho các nhiệm vụ, dự án trong nội bộ của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương. Quyết định nêu rõ: Giao 2.920,7 tỷ đồng từ nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi NSTW 2021 còn dư sau khi thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động của Chương trình phục hồi và phát triển KT-xã hội cho Bộ Y tế 2.420,7 tỷ đồng, Đại học Quốc gia Hà Nội 500 tỷ đồng theo tổng mức và cơ cấu ngành, lĩnh vực quy định tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội,...

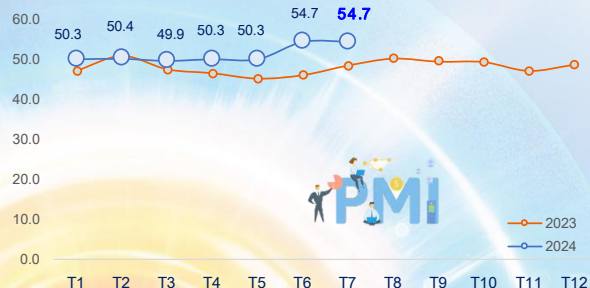
BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ



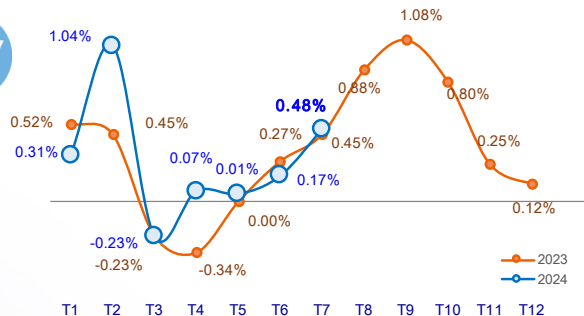
GDP năm 2023 - 2024



PMI năm 2023 - 2024



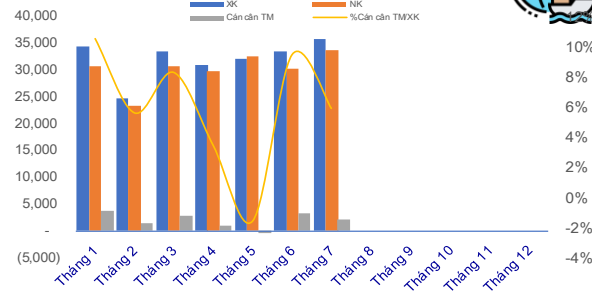
CPI năm 2023-2024



Vốn FDI năm 2024



Xuất - Nhập khẩu năm 2024



Goldman Sachs giảm khả năng kinh tế Mỹ suy thoái



Báo cáo việc làm tháng 7 làm dấy lên mối lo ngại về tình trạng sức khỏe của nền KT Mỹ, dẫn tới 1 cuộc bán tháo mạnh mẽ nhưng chóng vánh trên thị trường chứng khoán Mỹ và toàn cầu. Nhà đầu tư khi đó cho rằng FED đã giữ LS quá cao quá lâu, đặt nền KT trước rủi ro “hạ cánh cứng” - chống được lạm phát nhưng hệ quả là KT suy thoái. Tỷ lệ thất nghiệp tháng 7 tăng lên mức 4,3% từ 4,1% trước đó cũng kích hoạt “Quy tắc Sahm” (Sahm Rule), 1 chỉ báo về nền KT chớm rơi vào suy thoái khi trung bình động 3 tháng của tỷ lệ thất nghiệp cao hơn ít nhất 0,5 điểm % sv mức thấp trong kỳ 12 tháng gần nhất. Sau khi báo cáo trên được công bố, Goldman Sachs đã nhanh chóng nâng khả năng KT Mỹ rơi vào suy thoái từ 15% lên 25%. Tuy nhiên, vào cuối tuần qua, Goldman Sachs lần nữa thay đổi quan điểm, giảm khả năng này về 20%, trên cơ sở nhận định rằng các số liệu KT công bố sau ngày 2/8 đến nay “không cho thấy dấu hiệu nào của suy thoái”. Goldman Sachs nhận định: “Tăng trưởng duy trì sẽ đưa nền KT Mỹ trở nên giống hơn với các nền KT khác trong nhóm G10, nơi Quy tắc Sahm chỉ đúng #70%”. Nếu báo cáo việc làm tháng 8 dự kiến được Bộ Lao động Mỹ công bố vào ngày 6/9 cho thấy mức tăng trưởng khả quan, Goldman Sachs sẽ hạ rủi ro suy thoái KT Mỹ trở lại 15%, mức đã duy trì trong suốt gần 1 năm cho tới đầu tháng 8 này. Trừ phi báo cáo việc làm tháng 8 xấu hơn nhiều sv dự báo, theo Goldman Sachs, FED sẽ chỉ cắt giảm LS ↓0,25 điểm % trong cuộc họp tháng 9, thay vì ↓0,5 điểm %.

Trung Quốc giữ nguyên lãi suất cho vay chuẩn ở mức cố định hàng tháng



Trung Quốc (TQ) đã giữ nguyên LS cho vay chuẩn ở mức cố định hàng tháng vào ngày 20/8, phù hợp với kỳ vọng của thị trường. LS cho vay cơ bản (LPR) kỳ hạn 1 năm giữ nguyên ở mức 3,35%. LPR kỳ hạn 5 năm không đổi ở mức 3,85%. Hầu hết các khoản vay mới và chưa thanh toán đều dựa trên LPR kỳ hạn 1 năm, trong khi LS 5 năm ảnh hưởng đến chi phí thế chấp. Việc giữ nguyên LPR đã đáp ứng kỳ vọng của thị trường, vì biên LS ngày càng giảm tại các NH đã cản trở các nỗ lực nới lỏng chính sách của TQ. Hồi tháng 7, TQ đã gây bất ngờ cho thị trường khi mạnh tay cắt giảm LS ngắn và dài hạn, đánh dấu động thái điều chỉnh lớn đầu tiên trong gần 1 năm và báo hiệu ý định của các nhà hoạch định chính sách nhằm thúc đẩy tăng trưởng KT. Các nhà giao dịch và nhà phân tích cho biết, động thái cắt giảm LS cho thấy khuôn khổ CSTT của NHTW TQ (BPoC) đã thay đổi, trong đó chuyển LS ngắn hạn thành tín hiệu chính hướng dẫn thị trường. Hoạt động cho vay của các NH TQ đã giảm mạnh hơn dự kiến vào tháng 7 và xuống mức thấp nhất trong #15 năm. Diễn biến này chủ yếu do nhu cầu tín dụng yếu và các yếu tố theo mùa, đồng thời làm tăng kỳ vọng rằng BPoC có thể đưa ra nhiều bước nới lỏng CSTT hơn. Goldman Sachs nhận định, chính sách tài khóa mở rộng cùng với các biện pháp hỗ trợ khác là cần thiết để ngăn chặn nhu cầu trong nước suy yếu hơn nữa và đảm bảo tăng trưởng GDP thực duy trì ở mức #5% trong nửa cuối năm nay. Dự báo TQ sẽ cắt giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc thêm 25 bps trong Q.III, tiếp theo là cắt giảm LS chính sách 10 bps nữa vào Q.IV/2024. Việc cắt giảm LS được PBoC đưa ra sau khi dữ liệu chính thức cho thấy tăng trưởng KT chậm lại trong Q.II và chỉ đạt 4,7%.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2024	2025
World Bank	2,6%	2,7%
IMF (*)	3,2%	3,3%
OECD	3,1%	3,2%
UNCTAD		

(*) Cập nhật ngày 16/7/2024



	2024	2025
World Bank	5,5%	6,0%
ADB (*)	6,0%	6,2%
OECD	5,9%	
IMF	5,8%	6,5%
UOB	6,0%	
HSBC	6,5%	
Standard Chartered Bank	6,0%	
VNDirect		

(*) Cập nhật ngày 17/7/2024



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính - NH

<https://cafef.vn/ty-gia-usd-thung-moc-25000-dong-nhnn-co-the-dieu-hanh-chinh-sach-tien-te-long-tay-hon-188240820114155739.chn>
<https://vietstock.vn/2024/08/xu-huong-huy-dong-va-cho-vay-trong-nua-cuoi-nam-2024-757-1220974.htm>
<https://vietnambiz.vn/vis-rating-ngan-hang-nho-co-no-xau-gia-tang-de-chiu-rui-ro-thanh-khoan-202482062521410.htm>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietstock.vn/2024/08/viet-nam-dang-co-dieu-kien-tot-de-tien-sau-vao-chuoi-cung-ung-toan-cau-768-1221331.htm>
<https://cafef.vn/dieu-chinh-ke-hoach-dau-tu-cong-trung-han-von-ngan-sach-trung-uong-giai-doan-2021-2025-188240821005736646.chn>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vneconomy.vn/goldman-sachs-giam-kha-nang-kinh-te-my-suy-thoai.htm>
<https://vietstock.vn/2024/08/trung-quoc-giu-nguyen-lai-suat-cho-vay-chuan-o-muc-co-dinh-hang-thang-772-1221082.htm>